

KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

Ngày 2 tháng 12 năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Ngô Thị Phương Thảo** ; Ngày tháng năm sinh: 14/10/1974
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường THCS Hưng Đạo
- Nơi thường trú: Vọng Hải 1- Hưng Đạo- Dương Kinh – Hải Phòng
- Số căn cước CD: 019174000358;
- Ngày cấp 28/10/2024; Nơi cấp: Bộ công an

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Phạm Văn Tạo - Ngày tháng năm sinh: 09/10/ 1972
- Nghề nghiệp: Công nhân lái xe
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Công ty Bumhan Hải Phòng
- Nơi thường trú: Vọng Hải 1- Hưng Đạo- Dương Kinh – Hải Phòng
- Số CCCD: 031072009715;
- Ngày cấp 29/04/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

3. Con chưa thành niên

- Họ và tên: Phạm Phương Linh; Sinh 26/11/2007
- Hộ khẩu thường trú: Hưng Đạo- Dương Kinh – Hải Phòng (ở cùng bố mẹ)
- Số CCCD: 031307015993; Cấp ngày 25/02/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- Là học sinh lớp 11 trường THPT Mạc Đĩnh Chi – Dương Kinh – Hải Phòng

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1 Mảnh thứ nhất:

- + Địa chỉ: Vọng Hải 1- Hưng Đạo- Dương Kinh – Hải Phòng
- + Diện tích: 96m²

Ngô Thị Phương Thảo

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾):

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1 Cổ phiếu: Không có

6.2: Trái phiếu: 5.000 trái phiếu mệnh giá 100.000/trái phiếu

6.3 Vốn góp

6.4 Các loại giấy tờ có giá khác: - Sổ tiết kiệm có kì hạn trị giá: 600 triệu đồng

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Ô tô Fadil của hãng Vinfat Việt nam biển số 15A 81873 (đã kê khai từ năm trước)

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: **Không**

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: **Không**

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: **Không**

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:

- Tổng thu nhập của người người kê khai: 342.211.000 đồng/năm

- Tổng thu nhập của chồng (hoặc vợ): 180.000.000 đồng/năm

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/ giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1.Đất ở 1.2.Các loại đất khác	Không		
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1.Nhà ở 2.2.Công trình xây dựng khác	Không		
3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1.Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2.Vật kiến trúc gắn liền với đất	Không		
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50	Không		

Ejshar

triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.	Không		
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu: 6.2. Trái phiếu : 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:	Tăng 3.000 trái phiếu Số tiết kiệm	+300.000.000 +600.000.000	- Do tiết kiệm hàng tháng và trong năm dồn vào để mua -Do anh trai cho và tiền tiết kiệm từ thu nhập của gia đình
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).	Không		
8. Tài sản ở nước ngoài.	Không		
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai	tăng	522.211.000	- Lương: 200.639.000 - Thêm giờ: 24.093.000 - DTHT: 68.766.000 - Thu nhập tăng thêm theo NQ 02/HĐND: 29.889.000 - Truy lĩnh nâng lương tối thiểu vùng: 18.824.000 - Thu nhập của chồng: 180.000.000

Ngày nhận bản kê khai tài sản, thu nhập

Ngày 1... tháng 11... năm 2024

Người nhận bản kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



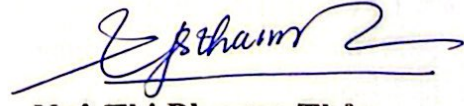
Đoàn Thị Hồng Hải

Ngày hoàn thành bản kê khai tài sản, thu nhập

Ngày 2 tháng 12 năm 2024

Người kê khai tài sản, thu nhập

(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngô Thị Phương Thảo